|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****HUYỆN SA THẦY****­­­** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 15 /BC-BKTXH | *Sa Thầy, ngày 23 tháng 5 năm 2017* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản**

**và xử lý rác rải sinh hoạt trên địa bàn huyện**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Thực hiện Chương trình hoạt động của Ban Kinh tế - Xã hội năm 2017. Trong tháng 3 năm 2017, Ban Kinh tế Xã hội - HĐND huyện tổ chức giám sát công tác quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản và kết quả thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện. Ban đã tiến hành giám sát trực tiếp tại Phòng Tài nguyên & Môi trường, UBND xã Ya Xiêr, UBND thị trấn và Trung tâm dịch vụ công ích huyện.

Mục đích của giám sát là để xem xét việc triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn và chính quyền cơ sở về khai thác khoáng sản và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện. Từ đó, có kiến nghị với Ủy ban nhân dân huyện trong công tác chỉ đạo, điều hành trong quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

**I. Kết quả giám sát về khai thác khoáng sản trên địa bàn**

**1. Tình hình thực hiện quy hoạch và bàn giao thực địa**

Trên địa bàn huyện Sa Thầy, hiện nay đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch các điểm mỏ khoáng sản tại Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 22/12/2014; Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 như sau:

- 05 mỏ đá xây dựng/DT 61,3ha/ trữ lượng khoảng 1.833.000m2 ở các xã Mô Rai -1 điểm, Sa Bình - 1điểm, Sa Nghĩa - 1 điểm, Hơ Moong - 2 điểm.

- 04 điểm vàng gốc/DT 44,6ha/ trữ lượng khoảng 1,115m3, ở các xã Sa Bình, Hơ Moong, Mô Rai.

- 02 mỏ đất sang lấp/DT 6,2 ha/ trữ lượng 372.000m3 ở các xã Sa Nhơn và thị trấn.

- 07 điểm mỏ cát xây dựng/DT 353,48 ha/3.538.000m3 ở Mô Rai -1 điểm, Rờ Kơi -1điểm, Thị trấn- 1 điểm, Hơ Moong -1 điểm, Sa Nhơn-1 điểm, Ya Xiêr -1 điểm.

- 04 điểm sét gạch, ngói/ DT 18,ha/ trữ lượng khoảng 905.000m3, ở các xã Sa Nghĩa- 1 điểm, Sa Sơn-3 điểm.

- 01 điểm mỏ Secpen tinit/DT 26,9ha/ trữ lượng 653.670m3 tại xã Sa Nghĩa.

Các điểm mỏ trên đang được UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên & Môi trường bàn giao thực địa vị trí điểm mỏ cho các xã, thị trấn quản lý, theo dõi, giám sát.

Tuy nhiên, công tác đấu giá để đưa vào khai thác khoáng sản tại các điểm mỏ thực hiện với tiến độ rất chậm. Hiện nay mới chỉ có 04 điểm mỏ đã được đấu giá nhưng chưa hoàn thiện thủ tục để khai thác (02 điểm mỏ cát tại làng Lung xã Ya Xiêr, 02 điểm mỏ đá xây dựng tại xã Sa Bình và xã Sa Nghĩa).

**2. Kết quả quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản**

- Qua báo cáo của cơ quan chức năng thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn, hiện nay công tác quản lý khoáng sản đã được thực hiện cơ bản tốt, trên địa bàn các xã, thị trấn tình trạng khai thác khoáng sản trái phép đã được hạn chế (vàng sa khoáng).

- Công tác phối hợp giữa nhiều cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản đã được thực hiện. Công tác kiểm tra việc khai thác khoáng sản đã được UBND huyện chỉ đạo thường xuyên.

- Hầu hết các xã đã chủ động xây dựng kế hoạch và thành lập Tổ công tác quản lý khoáng sản tại địa phương. Qua giám sát trực tiếp tại 02 đơn vị (thị trấn và Ya Xiêr) thì UBND thị trấn đã ban hành kế hoạch và thành lập Tổ công tác để thực hiện công tác quản lý khoáng sản tại địa bàn thị trấn.

**3. Một số tồn tại hạn chế trong công tác quản lý khai thác khoáng sản**

- Trên cơ sở các Quyết định phê duyệt quy hoạch các điểm mỏ khoáng sản trên địa bàn huyện, công tác bàn giao thực địa cho các xã, thị trấn còn một số điểm mỏ còn chậm dẫn đến chính quyền các địa phương chưa nắm được vị trí các điểm mỏ cần quản lý.

- Công tác tuyên truyền Luật Khoáng sản và niêm yết, công khai quy hoạch các điểm mỏ để người dân biết, tham gia đấu giá, tham gia theo dõi, giám sát chưa sâu rộng.

- Công tác phối hợp giữa nhiều địa phương giáp ranh có các điểm khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng chưa chặt chẽ, không có sự thống nhất chung trong công tác tuần tra, kiểm tra nên hiệu quả quản lý chưa cao.

- Một số xã vẫn chưa chủ động xây dựng kế hoạch và kiện toàn Tổ công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn mà chỉ thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu của cấp trên.

- Hiện nay, nhu cầu cát, sỏi làm vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện rất lớn, các điểm mỏ đã được quy hoạch, trúng đấu giá nhưng chưa được tỉnh cấp phép khai thác đã gây ảnh hưởng rất lớn đến nhu cầu của người dân, dẫn đến công tác quản lý của chính quyền địa phương gặp khó khăn, tình trạng khai thác trái phép nhỏ, lẻ diễn ra nhiều.

Từ năm 2015 đến nay, đã phát hiện 07 trường hợp về khai thác cát, sỏi trái phép. Các trường hợp vi phạm đã được lập biên bản và giao UBND các xã xử lý theo thẩm quyền.

**4. Kiến nghị, đề xuất**

**4.1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện**

- Trên cơ sở các Quyết định phê duyệt điểm mỏ khoáng sản trên địa bàn huyện, tiếp tục chỉ đạo Phòng Tài nguyên & Môi trường bàn giao thực địa thật cụ thể cho các xã, thị trấn để quản lý.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn để chỉ đạo thực hiện. Nghiên cứu và đề xuất UBND tỉnh biện phápquản lý, xử lý phù hợp đối với các doanh nghiệp được cấp phép, nhưng không tiến hành khai thác cát mà chuyển nhượng, sang bán để thu lợi.

- Làm việc với các đơn vị trúng thầu và Sở Tài nguyên & Môi trường để đẩy nhanh việc cấp giấy phép khai thác cho các đơn vị phục vụ nhu cầu sử dụng của nhân dân trên địa bàn và góp phần tăng thu ngân sách cho huyện.

- Để tận thu ngân sách huyện, đề nghị Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện phối hợp với Chi cục Thuế, phòng Tài nguyên & Môi trường kiểm tra hóa đơn mua vật liệu (cát, đá, sỏi) của các doanh nghiệp thi công các công trình trên địa bàn.

**4.2. Đối với phòng Tài nguyên & Môi trường**

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện, trong đó đề xuất nhiều biện pháp xử lý, biện pháp quản lý hiệu quả đối với công tác quản lý khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng trên địa bàn.

- Khi tiến hành bàn giao thực địa cho các xã, thị trấn cần bàn giao ngoài thực địa, biên bản bàn giao phải chi tiết, cụ thể hơn nữa để các địa phương nắm rõ vị trí được giao quản lý.

**4.3. Đối với các xã, thị trấn**

- Cần nắm rõ vị trí các điểm mỏ được bàn giao thực địa để thường xuyên kiểm tra, quản lý.

- Thường xuyên xây dựng kế hoạch và kiện toàn Tổ quản lý khoáng sản tại địa phương để thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhànước về khoáng sản trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản để các tổ chức, các nhân có liên quan và nhân dân biết, thực hiện.

**II. Kết quả giám sát công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện**

**1. Kết quả thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện**

Trung tâm dịch vụ công ích được UBND huyện Sa Thầy đặt hàng thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện. Trong những năm qua Trung tâm đã thực hiện cơ bản tốt nhiệm vụ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện, công viên cây xanh được chăm sóc tạo cảnh quan sạch đẹp tại khu vực thị trấn và một số xã lân cận.

Về nhân lực, vật lực thực hiện thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện gồm:

- Nhân lực thu gom rác: 09 lao động, trong đó 06 lao động thu gom rác tại các tuyến đường; 01 lái xe và 02 thu gom rác theo xe.

- Phương tiện thu gom rác: Xe chuyên dùng thu gom rác: 02 chiếc (01 chiếc loại ép rác 5 tấn đã sử dụng 10 năm; 01 chiếc loại ép 3 tấn sử dụng 6 năm); 10 xe đẩy rác loại 450 lít (sử dụng 5 năm); 240 thùng chưa rác compusite loại 240 lít (hiện nay đã bị đốt 07 cái).

- Bãi xử lý rác: 01 ha.

Với số nhân lực, vật lực như trên, Lãnh đạo Trung tâm đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cơ bản tốt công tác vệ sinh, thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn thị trấn và mở rộng ra một số địa bàn khác. Rác thải sinh hoạt được thu gom thường xuyên, đảm bảo vệ sinh môi trường, kết quả cụ thể như sau:

- Địa bàn thu, gom rác: Thị trấn Sa Thầy (trừ thôn 5); Sa Nghĩa (gồm 3 thôn: Anh Dũng, Nghĩa Long, Hòa Bình); Ya Xiêr (thôn Ya De) và Sa Nhơn (gồm 5 thôn: Nhơn An, Nhơn Đức Nhơn Lý, Nhơn Khánh, Nhơn Bình).

- Số lượng rác thải được gom và xử lý trung bình mỗi ngày: 10 - 15 tấn.

- Tổng phí vệ sinh thu được năm 2016: 258.900.000 đồng, NSNN hỗ trợ 610.000.000 đồng.

- Tổng số hộ đã đóng phí vệ sinh năm 2016: Thị trấn: 863 hộ, Ya Xiêr: 100 hộ, Sa Nghĩa: 320 hộ. Sa Nhơn: 544 hộ (Sa Nhơn thu từ năm 2017).

**2. Những tồn tại và hạn chế trong quá trình thực hiện**

- Một số khoản thu phí vệ sinh chưa đúng với quy định (Quyết định số 19/2007/QĐ-UBND ngày 20/6/2007 và Quyết định số 08/2010/QĐ-UBND ngày 30/3/2010 của UBND tỉnh Kon Tum), cụ thể như: thu đồng loạt hộ gia đình 10.000 đ/tháng (theo quy định nhà trong hẻm không có xe gom rác đi qua là 8.000 đ/tháng, nhà dọc theo tuyến đường có xe rác đi qua là 10.000 đồng/tháng); thu của các hộ kinh doanh buôn bán nhỏ chưa đạt, chưa đúng mức thu (vẫn thu bằng một mức với hộ dân); mức thu tại các xã cao hơn mức quy định (12.000 đ đến 15.000 đ/tháng)...

- Tỉ lệ hộ dân đóng phí vệ sinh môi trường tại các nơi được thu gom chưa cao (thị trấn: 863 hộ/1.400 hộ phải thu). Nhiều tổ chức (cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn thị trấn) không đóng phí vệ sinh nhưng chưa đề xuất biện pháp để xử lý.

- Một số lúc, số nơi việc thu gom rác chưa kịp thời còn để người dân phản ánh, vệ sinh tại một số khu vực chưa sạch.

- Rác thải rắn, cồng kềnh (cành cây to, bàn ghế hư hỏng...) chưa được thu gom thường xuyên, đôi lúc còn làm mất mỹ quan đô thị.

- Công tác quét dọn các tuyến đường chính chưa thực hiện thường xuyên, chủ yếu thu gom và vận chuyển rác tại các điểm người dân tập kết hoặc tại vị trí các thùng rác.

- Xử lý rác thải tại bãi tập trung còn thô sơ, chưa đảm bảo vệ sinh môi trường. Công tác quản lý bãi rác chưa tốt, còn để người dân vào đốt gây ô nhiễm môi trường, người dân xung quanh phản ánh nhiều lần. Bãi xử lý chưa đảm bảo tiêu chuẩn, diện tích nhỏ, rất gần khu dân cư.

- Công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia đóng phí vệ sinh và thực hiện thu gom rác, bảo vệ môi trường kết quả chưa cao. Nhiều nơi người dân còn đổ rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường như khu vực cầu tràn làng Lung (xã Ya Xiêr)...

**3. Đề xuất và kiến nghị**

**3.1. Đối với Trung tâm dịch vụ công ích**

- Tổ chức thu phí vệ sinh đúng đối tượng, đúng định mức, tỉ lệ thu đạt cao nhằm tạo nguồn thu để chi theo đúng quy định và giảm thiểu việc bù ngân sách huyện.

- Duy trì và thực hiện tốt hơn công tác thu, gom xử lý rác thải trên địa bàn thị trấn và mở rộng thêm một số địa bàn khác.

- Nghiên cứu, triển khai thực hiện tốt hơn nữa việc xử lý rác thải tại bãi xử lý tập trung (xử lý bằng công nghệ cao...), quản lý tốt bãi rác tập trung tránh để người dân vào đốt gây ô nhiễm môi trường.

- Làm việc với các cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn thị trấn để tổ chức thu phí vệ sinh môi trường theo đúng quy định.

**3.2. Đối với UBND huyện**

- Nghiên cứu, bố trí đất để di dời bãi rác tập trung ra xa khu dân cư theo quy định; bố trí diện tích đất đủ nhu cầu sử dụng...

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện đơn đặt hàng thu gom, xử lý rác thải của Trung tâm dịch vụ công ích huyện.

**3.3. Đối với các xã, thị trấn**

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm dịch vụ công ích và các cơ quan liên quan trong việc vận động người dân tham gia đóng phí vệ sinh và thực hiện thu gom, xử lý rác thải theo quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan khu dân cư.

- Tăng cường tổ chức các đợt ra quân dọn dẹp vệ sinh đường làng ngõ xóm, khu dân cư, các khu sinh hoạt cộng đồng tại địa phương nhằm tạo cảnh quan và môi trường sống xanh, sạch, đẹp...

Trên đây là các nội dung kết quả giám sát việc quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản và kết quả thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện. Ban KTXH báo cáo Thường trực HĐND, HĐND huyện biết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:- Đại biểu HĐND huyện;- UBND huyện;- Phòng TNMT;- TT DVCI;- UBND thị trấn, xã Ya Xiêr;- Lưu: VTL36. | **TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI****KT. TRƯỞNG BAN****PHÓ TRƯỞNG BAN****(Đã ký)****Đinh Trọng Lịch** |